

A. HÌNH THỨC KIỂM TRA

Hình thức kiểm tra	TRẮC NGHIỆM	
	DẠNG THỨC 1 Trắc nghiệm nhiều lựa chọn	DẠNG THỨC 2 Trắc nghiệm Đúng - Sai
Câu	24	4
Điểm	6.0	4.0
Tỉ lệ %	100	

B. NỘI DUNG KIẾN THỨC TRỌNG TÂM ÔN TẬP

NỘI DUNG 1: KHÁI QUÁT VỀ CUỘC ĐỜI VÀ SỰ NGHIỆP CỦA HỒ CHÍ MINH.

1. Những yếu tố ảnh hưởng đến cuộc đời và sự nghiệp của Hồ Chí Minh.

- Thực dân Pháp xâm lược, cai trị và tiến hành khai thác thuộc địa đã làm cho mâu thuẫn toàn thể nhân dân Việt Nam với thực dân Pháp ngày càng gay gắt.
- Phong trào yêu nước theo các hệ tư tưởng như: phong kiến, dân chủ tư sản...không thành công, cuộc khủng hoảng đường lối cứu nước diễn ra sâu sắc, đòi hỏi phải tìm con đường cứu nước mới để giải phóng dân tộc.
- Nghệ An là vùng đất giàu truyền thống, có nhiều người yêu nước, lãnh đạo các phong trào yêu nước chống thực dân xâm lược.
- Hồ Chí Minh sinh ra trong một nhà Nho yêu nước, giàu lòng thương người, trọng nghĩa khí...

2. Tiểu sử và tiến trình hoạt động cách mạng của Hồ Chí Minh.

Giai đoạn	Hoạt động chủ yếu
Từ 1890 - 1911	-Ngày 19-5-1890: Nguyễn Sinh Cung sinh ra tại làng Hoàng Trù -Năm 1895: Nguyễn Sinh Cung theo cha mẹ vào Huế sinh sống, -Năm 1901: Nguyễn Tất Thành theo học ở Trường Tiểu học Pháp - Việt (Vinh) - Năm 1906: Nguyễn Tất Thành theo cha vào Huế, học Trường Tiểu học Pháp-Việt Đông Ba, Trường Quốc học Huế... -Năm 1910: Nguyễn Tất Thành đi vào Phan Thiết, dạy học ở Trường Dục Thanh. -Ngày 5-6-1911, Nguyễn Tất Thành (lấy tên Văn Ba) bắt đầu ra nước ngoài.

Từ 1911 - 1941	-Từ 1911 - 1917, Nguyễn Tất Thành đi nhiều nước để tìm đường cứu nước và tìm hiểu cuộc sống của nhân dân lao động. -Cuối năm 1917, Nguyễn Tất Thành trở lại Pháp, tham gia hoạt động <i>Đảng Xã hội Pháp</i>. -Năm 1919, Nguyễn Ái Quốc gửi tới Hội nghị Véc-xai bản <i>Yêu sách của nhân dân An Nam</i>. -Tháng 7-1920, Nguyễn Ái Quốc đọc <i>Sơ thảo lần thứ nhất Luận cương về vấn đề dân tộc và vấn đề thuộc địa</i> của Lê-nin, Người tìm thấy con đường cứu nước, giải phóng dân tộc- con đường cách mạng vô sản. -Tháng 12-1920, Nguyễn Ái Quốc bỏ phiếu tán thành <i>Quốc tế Cộng sản</i> và tham gia sáng lập <i>Đảng Cộng sản Pháp</i>. -Từ giữa năm 1921 đến tháng 6-1923, Nguyễn Ái Quốc hoạt động tại Pháp, tham gia thành lập <i>Hội Liên hiệp các dân tộc thuộc địa</i> (1921), ra báo <i>Người cùng khổ</i>... -Từ tháng 6-1923 đến cuối năm 1924, Nguyễn Ái Quốc hoạt động ở Liên Xô. -Tháng 11-1924, Nguyễn Ái Quốc về đến Quảng Châu (Trung Quốc) Năm -1925, Người thành lập <i>Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên</i> và ra báo <i>Thanh niên</i> (21-6-1925). -Từ giữa năm 1927 đến cuối 1929, Nguyễn Ái Quốc hoạt động ở Pháp, Đức, Xiêm... - Đầu năm 1930, Nguyễn Ái Quốc triệu tập và chủ trì <i>Hội nghị thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam</i>. -Ngày 28-01-1941, Nguyễn Ái Quốc về nước, trực tiếp lãnh đạo cách mạng Việt Nam.
Từ 1941 - 1945	-Tháng 5 -1941, Nguyễn Ái Quốc triệu tập và chủ trì Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương lần thứ 8, sáng lập <i>Mặt trận Việt Nam độc lập đồng minh</i> (<i>Mặt trận Việt Minh</i>) -Tháng 8 - 1942, Nguyễn Ái Quốc (lấy tên Hồ Chí Minh) sang Trung Quốc liên lạc với lực lượng Đồng minh chống phát xít. -Tháng 9 - 1944, Hồ Chí Minh về nước lãnh đạo cách mạng, ra Chỉ thị <i>Đội Việt Nam Tuyên truyền Giải phóng quân</i> (22-12-1944) -Tháng 8 -1945, Hồ Chí Minh cùng Trung ương Đảng lãnh đạo nhân dân Tổng khởi nghĩa giành chính quyền thắng lợi, Người được cử làm Chủ tịch Chính phủ lâm thời nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. -Ngày 02-9-1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc bản <i>Tuyên ngôn Độc lập</i>, khai sinh nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.
Từ 1945 - 1969	-Từ tháng 9-1945 đến 12-1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh lãnh đạo xây dựng và bảo vệ chính quyền, chống thù trong giặc ngoài. -Từ tháng 12-1946 đến 7-1954, Chủ tịch Hồ Chí Minh cùng Trung ương Đảng lãnh đạo cuộc kháng chiến chống Pháp, chủ trì Đại hội đại biểu lần thứ II của Đảng Cộng Đông Dương (2-1951). -Từ tháng 7 -1954 đến 9-1969, Chủ tịch Hồ Chí Minh chủ trì Đại hội đại biểu lần III của Đảng Lao động Việt Nam (9-1960) và lãnh đạo công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và kháng chiến chống Mỹ, cứu nước ở miền Nam. -Ngày 02-9-1969, Chủ tịch Hồ Chí Minh qua đời tại Thủ đô Hà Nội.

NỘI DUNG 2: HỒ CHÍ MINH - ANH HÙNG GIẢI PHÓNG DÂN TỘC

1. Hành trình tìm đường cứu nước (1911-1920)

a. Hành trình

- Ngày 5-6-1911, Nguyễn Tất Thành (lấy tên Văn Ba) rời bến Nhà Rồng (Sài Gòn) bắt đầu hành trình tìm đường cứu nước.
- Từ 1911 - 1917, Nguyễn Tất Thành đi nhiều nước và đã thấy rõ bản chất tàn bạo của chủ nghĩa đế quốc và sự cùng cực của người lao động.
- Cuối năm 1917, Nguyễn Tất Thành từ nước Anh trở lại Pháp, tham gia *Hội những người Việt Nam yêu nước tại Pháp*.
- Năm 1919, Người lấy tên Nguyễn Ái Quốc gửi tới Hội nghị Véc-xai bản *Yêu sách của nhân dân An Nam*.
- Tháng 7-1920, Nguyễn Ái Quốc đọc *Sơ thảo lần thứ nhất Luận cương về vấn đề dân tộc và vấn đề thuộc địa* của Lê-nin, Người tìm thấy con đường cứu nước, giải phóng dân tộc- con đường cách mạng vô sản.

b. Ý nghĩa

- Việc tìm ra con đường cứu nước, Nguyễn Ái Quốc đã góp phần trực tiếp vào việc giải quyết cuộc khủng hoảng đường lối trong phong trào giải phóng dân tộc ở Việt Nam cuối thế kỉ XIX đầu thế kỉ XX.

2. Sáng lập Đảng Cộng sản Việt Nam

a. Chuẩn bị về chính trị, tư tưởng và tổ chức cho sự ra đời Đảng Cộng sản Việt Nam

** Chuẩn bị về chính trị, tư tưởng*

- Những hoạt động của Nguyễn Ái Quốc bấy giờ chủ nghĩa yêu nước và tinh thần dân tộc vạch trần bản chất, tội ác của chủ nghĩa đế quốc, tập hợp lực lượng và tuyên truyền con đường cách mạng vô sản
- Tại Pháp, tham gia sáng lập *Hội Liên hiệp thuộc địa* (1921), ra báo *Người Cùng khổ* (Le Paria), viết bài trên báo *Nhân đạo*, viết *Bản án chế độ thực dân Pháp*...
- Năm 1923, Nguyễn Ái Quốc sang Liên Xô tham dự Hội nghị Quốc tế Nông dân, Đại Hội quốc tế Cộng sản, tìm hiểu kinh nghiệm xây dựng Đảng Cộng sản Liên Xô và chính quyền Xô viết, viết bài cho *Tạp chí Cộng sản*, *Tạp chí Thư tín quốc tế*... Qua đó, Nguyễn Ái Quốc đã vận dụng nhiều vấn đề lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin hình thành những luận điểm quan trọng về cách mạng giải phóng dân tộc ở thuộc địa.

** Chuẩn bị về tổ chức*

- Tại Trung Quốc, Nguyễn Ái Quốc thành lập *Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên* (1925) ra báo *Thanh niên* (21-6-1925) mở các lớp đào tạo huấn luyện cán bộ cách mạng, các bài giảng được tập hợp và in thành tác phẩm *Đường Kách mệnh* (1927).
- Hoạt động của Nguyễn Ái Quốc và ảnh hưởng của *Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên* đã thúc đẩy phong trào công nhân, phong trào yêu nước phát triển mạnh mẽ, dẫn đến sự ra đời của 3 tổ chức cộng sản : *Đông Dương Cộng sản đảng* (6-1929), *An Nam Cộng sản đảng* (8-1929) và *Đông Dương Cộng sản liên đoàn* (9-1929).

b. Triệu tập và chủ trì Hội nghị thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam

- Nửa sau năm 1929, ba tổ chức cộng sản ra đời đã thúc đẩy phong trào cách mạng cả nước phát triển mạnh mẽ, nhưng các tổ chức này hoạt động riêng rẽ, tranh giành ảnh hưởng với nhau, làm cho cách mạng Việt Nam có nguy cơ chia rẽ lớn. Vì vậy, cần phải hợp nhất các tổ chức cộng sản để thành lập một đảng cộng sản duy nhất.

- Đầu năm 1930, Nguyễn Ái Quốc về Cửu Long (Hương Cảng- Trung Quốc) triệu tập Hội nghị hợp nhất các tổ chức cộng sản thành một đảng duy nhất lấy tên là Đảng Cộng sản Việt Nam và thông qua các văn kiện do Nguyễn Ái Quốc soạn thảo.

c. Ý nghĩa việc thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam

- Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời là sản phẩm tất yếu của sự kết hợp chủ nghĩa Mác - Lênin với phong trào công nhân và phong trào yêu nước

- Sự ra đời của Đảng là một sự kiện lịch sử trọng đại đánh dấu bước ngoặt vĩ đại trong lịch sử Việt Nam: chấm dứt thời kỳ khủng hoảng về đường lối và giai cấp lãnh đạo của cách mạng Việt Nam; mở ra một thời kỳ cách mạng giải phóng dân tộc đặt dưới sự lãnh đạo duy nhất của Đảng Cộng sản Việt Nam

- Sự ra đời của Đảng là sự chuẩn bị đầu tiên có tính quyết định cho những bước phát triển nhảy vọt của cách mạng và dân tộc Việt Nam.

3. Chuẩn bị và lãnh đạo Cách mạng tháng Tám năm 1945

a. Triệu tập và chủ trì Hội nghị Ban chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương lần thứ 8, thành lập Việt Minh.

** Triệu tập và chủ trì Hội nghị Ban chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương lần thứ 8*

- Ngày 28-01-1941, Nguyễn Ái Quốc về nước trực tiếp lãnh đạo cách mạng Việt Nam.

- Tháng 5 -1941, Nguyễn Ái Quốc triệu tập và chủ trì Hội nghị Ban chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương lần thứ 8 tại Pác Pó (Cao Bằng).

- Hội nghị đặt nhiệm vụ giải phóng dân tộc lên hàng đầu và chủ trương giải quyết vấn đề dân tộc trong khuôn khổ mỗi nước ở Đông Dương.

- Hội nghị xác định hình thái của các cuộc khởi nghĩa ở Việt Nam đi từ khởi nghĩa từng phần tiến lên tổng khởi nghĩa và nhấn mạnh: chuẩn bị khởi nghĩa là nhiệm vụ trung tâm.

** Thành lập Mặt trận Việt Minh.*

- Theo đề nghị của Nguyễn Ái Quốc, Việt Nam Độc lập Đồng minh (gọi tắt là Việt Minh) được thành lập ngày 19-5-1941, tập hợp và đoàn kết rộng rãi toàn bộ dân tộc nhằm thực hiện 2 điều:

1. Làm cho nước Việt Nam độc lập hoàn toàn; 2. Làm cho dân Việt Nam được sung sướng, tự do.

- Mặt trận Việt Minh đã chuẩn bị trực tiếp về lực lượng chính trị, lực lượng vũ trang, căn cứ địa, đóng vai trò nòng cốt có ý nghĩa quyết định cho cuộc Tổng khởi nghĩa giành chính quyền.

b. Thành lập Đội Việt Nam Tuyên truyền Giải phóng quân

- Trên cơ sở các đội du kích và Cứu quốc quân, Hồ Chí Minh đã ra *Chỉ thị thành lập Đội Việt Nam Tuyên truyền Giải phóng quân*, nhằm mục đích "*lập ra đội chủ lực*".

- Ngày 22-12-1944, Đội Việt Nam Tuyên truyền Giải phóng quân được thành lập.

c. Lãnh đạo Tổng khởi nghĩa giành chính quyền, khai sinh nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa

- Dự báo đúng tình hình và nắm bắt rõ thời cơ 9 mùa Hồ Chí Minh triệu tập và chủ trì hội nghị toàn quốc của đại ngày 14 và 15 tháng tám 1945 thông qua kế hoạch lãnh đạo toàn dân tổng khởi nghĩa.

- Tiếp đó, Hồ Chí Minh triệu tập và chủ trì *Đại hội Quốc dân* tại Tân Trào (ngày 16 và 17-8-1945) tán thành chủ trương Tổng khởi nghĩa của đảng, "*hiệu triệu nhân dân toàn quốc*" thi hành 10 chính sách lớn của Việt Minh, quyết định Quốc kỳ và Quốc ca của Việt Nam, thành lập *Ủy ban Dân tộc giải phóng Việt Nam* do Hồ Chí Minh làm Chủ tịch, ngay sau đó Người có *Thư kêu gọi Tổng khởi nghĩa*.

- Ngày 28-8-1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh cải tổ Ủy ban Dân tộc giải phóng thành Chính phủ lâm thời và bắt tay soạn thảo bản Tuyên ngôn độc lập. Ngày 2-9-1945, tại quảng trường Ba Đình, thay mặt Chính phủ lâm thời Chủ tịch Hồ Chí Minh trình trọng công bố bản Tuyên ngôn độc lập khai sinh ra nước Việt Nam dân chủ Cộng hòa.

4. Lãnh đạo cuộc kháng chiến chống Pháp (1945-1954) và cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954-1969).

Thời gian	Hoàn cảnh đất nước	Vai trò của Chủ tịch Hồ Chí Minh
1945-1946	Sau Cách mạng tháng Tám năm 1945, nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa trong tình thế "ngàn cân treo sợi tóc", đối mặt với nạn đói, nạn mù chữ, sự chống phá của các thế lực ngoại xâm, nội phản...	- Chủ tịch Hồ Chí Minh đề ra những công việc cấp bách, lãnh đạo Chính phủ thực hiện những nhiệm vụ cơ bản đầu tiên của nền dân chủ cộng hòa, giải quyết nạn đói, nạn dốt và chống thù trong giặc ngoài. - Theo sáng kiến của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Hội Liên hiệp quốc dân Việt Nam (Liên Việt) được thành lập (5 - 1946) để mở rộng khối đoàn kết toàn dân. - Chủ tịch Hồ Chí Minh chủ động thiết lập mối quan hệ và tranh thủ sự ủng hộ của Liên hợp quốc, các nước Đồng minh về nền độc lập của Việt Nam. - Người khởi xướng và thực hiện sách lược "hòa để tiến", lợi dụng triệt để những mâu thuẫn trong nội bộ kẻ thù, mở rộng Chính phủ thành Chính phủ liên hiệp, ký với Pháp Hiệp định Sơ bộ (6-3-1946) và bản Tạm ước (14-9-1946) nhằm tranh thủ thời gian hòa hoãn chuẩn bị cho cuộc kháng chiến lâu dài.
1946 -1954	Kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp	- Chủ tịch Hồ Chí Minh ra Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến (19-12-1946) phát động cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược. - Người cùng Ban Chấp hành Trung ương Đảng hoạch định đường lối kháng chiến toàn dân, toàn diện, trường kì, từ lực cánh sinh. - Chủ tịch Hồ Chí Minh chủ trì Đại hội đại biểu lần thứ II của Đảng Cộng sản Đông Dương (2-1951) tại chiến khu Việt Bắc. Đây là Đại hội kháng chiến thắng lợi. - Trong quá trình lãnh đạo cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, Chủ tịch Hồ Chí Minh cùng Chính phủ từng bước mở rộng hoạt động ngoại giao, tranh thủ sự đồng tình ủng hộ giúp đỡ của các nước anh em, các nước láng giềng và bạn bè quốc tế. - Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ đạo các chiến dịch quân sự như: chiến dịch Việt Bắc thu đông (năm 1947), chiến dịch Biên giới thu đông (năm 1950), cuộc Tiến công chiến lược Đông-Xuân (1953-1954) và chiến dịch lịch sử Điện Biên Phủ (năm 1954).

1954 -1969	Đất nước bị chia cắt làm hai miền và kháng chiến chống Mỹ, cứu nước.	- Chủ tịch Hồ Chí Minh chủ trì Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ III của Đảng Lao động Việt Nam (9-1960) đề ra đường lối đưa miền Bắc tiến lên chủ nghĩa xã hội và đấu tranh thực hiện hòa bình thống nhất nước nhà, hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân trong cả nước. - Người thay mặt Đảng, Chính phủ và nhân dân Việt Nam đi thăm và tăng cường các mối quan hệ hữu nghị hợp tác với các nước anh em, bạn bè, tranh thủ sự ủng hộ giúp đỡ quốc tế cho cuộc kháng chiến chính nghĩa của nhân dân Việt Nam. - Người cùng Trung ương Đảng hoạch định đường lối chiến lược và sách lược cho cách mạng 2 miền Nam- Bắc, cùng Chính phủ tổ chức điều hành cuộc kháng chiến vượt qua muôn vàn khó khăn gian khổ, xây dựng hậu phương miền Bắc, tăng cường sức mạnh cho tiền tuyến miền Nam. - Người nêu cao chân lý: "không có gì quý hơn độc lập tự do" và ý chí quyết tâm cho toàn dân tộc. " Hễ còn một tên xâm lược trên đất nước ta, thì ta còn phải tiếp tục chiến đấu, quét sạch nó đi". Người viết thư, gửi điện thăm hỏi, cổ vũ, động viên cán bộ chiến sĩ và các tầng lớp nhân dân, đọc thơ chúc Tết đồng bào ta ở trong và ngoài nước mỗi dịp xuân về...
------------	--	--

NỘI DUNG 3: DẤU ẤN HỒ CHÍ MINH TRONG LÒNG NHÂN DÂN THẾ GIỚI VÀ VIỆT NAM

1. Hồ Chí Minh trong lòng nhân dân thế giới.

- Ngày 20-11-1987, UNESCO đã tôn vinh "Hồ Chí Minh- Anh hùng giải phóng dân tộc, nhà văn hóa kiệt xuất Việt Nam.
- Hồ Chí Minh là người đã tìm ra con đường giải phóng dân tộc và lãnh đạo nhân dân Việt Nam giành được độc lập dân tộc; Người là biểu tượng của sức mạnh đại đoàn kết toàn dân, đoàn kết các dân tộc bị áp bức và những người lao động trên thế giới.
- Hồ Chí Minh hội tụ tinh hoa, giá trị văn hóa phương Đông và văn hóa phương Tây; những tư tưởng của Người mang tầm vóc vĩ nhân của thời đại.
- Nhiều nơi trên thế giới xây dựng nhà lưu niệm, khu tưởng niệm, đài kỉ niệm, bia tưởng niệm Hồ Chí Minh.

2. Hồ Chí Minh trong lòng nhân dân Việt Nam.

- Hồ Chí Minh đã hiến trọn đời mình cho dân tộc.
- Người đã đặt ra những cơ sở đảm bảo và chỉ dẫn, soi đường cho quá trình "Toàn Đảng, toàn dân ta đoàn kết xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập dân chủ và giàu mạnh..."
- Người để lại di sản quý báu là bản Di chúc, cùng tư tưởng, tấm gương đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh.
- Toàn dân Việt Nam kính trọng, luôn luôn học tập và làm theo tấm gương đạo đức, phong cách và tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh.
- Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh, Bảo tàng Hồ Chí Minh được xây dựng.

- Thành phố Sài Gòn-Gia Định được đổi tên thành Thành phố Hồ Chí Minh.
- Cả nước có gần 700 di tích, nhà lưu niệm ở các tỉnh thành ghi dấu ấn cuộc đời và sự nghiệp của Người.

TỔ TRƯỞNG
(Ký và ghi rõ họ tên)

Duyệt của BGH